

Bản án số: 26/2019/HS-ST

Ngày 28-3-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Tiến

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Đình Tiến

Ông Đặng Đình Thúy

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Nhật Quang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn T** - Sinh ngày 03 tháng 10 năm 1961, tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn X, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Hoàng Văn Đ; và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Nguyễn Thị L (đã chết) và 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đầu thú ngày 07/6/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt;

2. Họ và tên: **Hoàng Văn D** - Sinh ngày 13 tháng 3 năm 1972, tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Y, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Hoàng Văn Đ và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Nguyễn Thị N và 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu

thứ ngày 06/6/2018, thay thế biện pháp ngăn chặn ngày 23/11/2018 bằng biện pháp Bảo lãnh, có mặt;

3. Họ và tên: **Hoàng Anh K** - Sinh ngày 25 tháng 11 năm 1993, tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn X, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Hoàng Văn D và bà Nguyễn Thị T; vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2011, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, Năm 2014, Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/5/2016; Bị cáo đầu thú ngày 07/6/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt;

4. Họ và tên: **Hoàng Hà Đ** - Sinh ngày 28 tháng 01 năm 1990, tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn X, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Nguyễn Thị S và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú ngày 07/6/2018, thay thế biện pháp ngăn chặn ngày 11/10/2018 bằng biện pháp Bảo lãnh, có mặt;

- *Bị hại:*

1. Đoàn Hữu C, sinh năm 1984; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình, có mặt;

2. Anh Bùi Minh H1 (đã chết);

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Minh H1:*

+ ĐDHP1 – sinh năm 1956 (Bố của anh Bùi Minh H1); Trú tại: thôn Y1, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

+ ĐDHP2 – Sinh năm 1988 (Vợ của anh Bùi Minh H1); Trú tại: thôn Y1, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hoàng Văn T1 – sinh năm 1955; Trú tại: Thôn Y, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Quảng Ninh, có mặt;

2. Chị Nguyễn Thị N – sinh năm 1977; Trú tại Thôn X, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, có mặt;

3. Chị Nguyễn Thị S – Sinh năm 1992; Trú tại: Thôn X, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, có mặt;

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 06/6/2018, tại Km 63 + 800, Thôn Y, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; anh Lê Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14P5 - xxxx đi hướng U - Đ, đâm vào phía sau xe mô tô biển kiểm soát 14Z1 – xxx.xx do ông Hoàng Văn T2 điều khiển đi phía trước cùng chiều, làm cả hai bị thương nhẹ. Cùng lúc đó, Hoàng Văn T (em trai ông T2) đi xe mô tô biển kiểm soát 34N5 - xxxx phía sau cùng chiều đến hỏi anh Đ về việc đi xe đâm vào ông T2.

Thấy có tai nạn, nhiều người đến xem, trong đó có Bùi Minh H1 từ xưởng cơ khí của anh Nguyễn Thành T3 gần đó đi ra, có người nói với T “Tại sao không đưa đi viện”, nhưng T không đồng ý muốn giải quyết ngay, dẫn đến T và H1 xảy ra mâu thuẫn, H1 lao vào đánh T, thì mọi người can ngăn. T bỏ chạy và gọi điện cho em trai là Hoàng Văn D đến, còn H1 bỏ đi về xưởng cơ khí của anh Trung. Ngay sau đó, D cùng Hoàng Hà Đ, Hoàng Anh K (con, cháu T) cùng một số người trong gia đình T đến nơi xảy ra tai nạn, D tiếp tục hỏi anh Đ về việc gây tai nạn. Thấy người đến, H1 lại đi ra chỗ tai nạn, thì xảy ra mâu thuẫn với D, H1 dùng tay chân đấm, đạp D ngã. Ngay lúc này, T, Đ, K cùng lao vào dùng tay chân đánh H1. Thấy H1 bị đánh, Đoàn Hữu C là bạn H1 lao vào can ngăn; H1, C chạy vào xưởng cơ khí của anh Trung, C lấy một đoạn ống tuýp sắt dài 73cm chạy ra, H1 lấy ra một đoạn tuýp sắt dài 129cm, đầu gắn mũi nhọn dài 20cm, đuổi D, T, Đ, K. D, T bỏ chạy về hướng Đông Triều, còn K và Đ chạy về hướng Uông Bí nấp vào nhà ông Nguyễn Văn Lạ. Sau đó, D vào nhà chị Nguyễn Thị Hương, thấy không ai ở nhà, D lấy hai chiếc kéo trên bàn, mỗi tay cầm một chạy sang bên trái đường (hướng U – Đ) rồi đi ngược lại đến chỗ đối diện vị trí tai nạn, còn T cũng đi ngược bên phải đường (hướng U-Đ) quay lại chỗ vị trí tai nạn, khi đến nhà cạnh xưởng cơ khí của anh T2, T nhặt được một lưỡi kéo nhọn cầm ở tay phải.

Lúc này, H1 không đuổi được D và T nên cầm tuýp sắt quay lại đứng tại vị trí xảy ra tai nạn. Thấy D quay lại đứng bên đường, H1 cầm tuýp sắt chạy sang đường đuổi theo, D bỏ chạy nấp vào phía sau cánh cửa lưới B40 phía sau chậu cây cảnh trước cửa xưởng lớp Long Thành và bị rơi mất một chiếc kéo, H1 đứng phía ngoài dùng tuýp sắt xia vào lưới B40. Thấy H1 đuổi đánh D; T từ bên đường cầm lưỡi kéo chạy sang, tay phải ôm H1 từ phía sau, tay trái giật tuýp sắt rơi ra, H1 quay lại dùng tay đấm T nhưng không trúng. Ngay lúc này, T cầm kéo vung lên đâm một nhát trúng vùng cổ H1, T đâm thêm một nhát nữa nhưng không trúng, H1 bị ngã xuống đất, rồi tự đứng dậy, một tay ôm cổ chạy về trước xưởng cơ khí của anh Trung. Lúc này, ông Hoàng Văn Thông cũng có mặt tại đó đã nhặt đoạn tuýp sắt của H1 rơi ra cầm ở tay.

Khi thấy T lao vào ôm đánh H1, C cầm đoạn sắt từ bên đường chạy sang cản D đánh H1, D bỏ chạy về hướng Đông Triều, C cầm đoạn sắt đuổi theo. Thấy C đuổi theo D, K và Đ từ nhà ông Nguyễn Văn Lạ chạy sang, K giật tuýp sắt từ tay ông Thông, đuổi theo C, C bỏ chạy sang đến bên phải đường theo hướng Đông Triều thì bị ngã, C ném đoạn sắt về hướng K nhưng không trúng, cùng lúc K dùng tuýp vụt vào người C, C tránh tùm được tuýp sắt giằng co với K, K ngồi đè lên người C, Đ dùng chân tay đánh C, D chạy lại cầm kéo đâm nhiều nhát vào hai chân C. D tiếp tục nhặt đoạn sắt C ném trước đó đến định đánh H1 thì mọi người can ngăn. Sau đó H1, C được mọi người đưa đi cấp cứu, trên đường đi H1 tử vong. Còn T cầm lưỡi kéo đi về, trên đường về T vút lưỡi kéo đi, K cầm tuýp sắt về vút ở khu vực phía trước cửa nhà.

Cùng ngày, D ra đầu thú, cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ chiếc kéo tại nhà D. Ngày 07/6/2018, T, Đ, K ra đầu thú, khám xét khẩn cấp thu giữ tại nhà K thu giữ 01 kiếm, 01 xe đạp điện, thu giữ tại 01 xe mô tô biển kiểm soát 34N5 - 2864 do T điều khiển, 01 xe mô tô biển kiểm soát 14K6 - 8721 do Đ điều khiển. Ngoài ra còn thu giữ 01 tuýp sắt do K vút tại mương nước, 01 điện thoại di động của Đ, 01 đoạn tuýp sắt C sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone D rơi tại hiện trường, 01 xe mô tô của ông Hoàng Văn Thi, 01 xe mô tô của anh Lê Văn Đ.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường xảy ra tại Km 63 + 800, quốc lộ 18A, thuộc Thôn Y, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Phía Bắc và Nam là vỉa hè và khu dân cư, phía Đ là hướng đi Hạ Long, phía Tây là hướng đi Đông Triều. Mô tả hiện trường theo hướng Hạ Long đi Đông Triều xác định tại làn đường bên phải có 01 tay phanh xe mô tô bị gãy (số 01), cách mép đường phải là 01m, cách nhà chị Nguyễn Thị G là 13,3m; cách vị trí số 01 về hướng Tây Nam và cách mép đường bên phải 04m có 01 dấu vết trượt xước dài 22,2m, điểm cuối cách mép đường phải là 2,1m (số 02); từ vị trí số 02 cách 2,8m về hướng Tây Bắc, có một dấu vết trượt xước không liên tục dài 20m, điểm cuối cách mép đường 3,1m (số 03), cả hai vết đều hướng Hạ Long đi Đông Triều. Từ vị trí số 02 cách 6,7m về hướng Tây có 01 mảnh nhựa vỡ màu đen (số 04); từ vị trí số 04 cách 03m về hướng Tây Bắc, cách mép đường bên trái có 01 dép tông màu đen bàn chân trái (số 05); từ vị trí số 05 cách 2,6m về hướng Tây có 01 chiếc dép tông màu đen chân phải (số 06). Cách vị trí số 6 về hướng Đông Nam 1,8m, cách mép đường phải 0,6m, trên vỉa hè bên phải có 01 đám máu vết máu dạng nhỏ giọt trong diện (35 x 30)cm (số 07). Từ vị trí số 7 đo về hướng Bắc 8,8m, trước cửa cơ khí Hoàng Trung có 03 chìa khóa (số 8), cách vị trí số 8 về phía Tây 30,3m có đám máu rải rác trong diện (12,8 x 2,8)m hướng Đông Triều - Hạ Long (bút lục số 163).

Biên bản khám nghiệm tử thi Bùi Minh H1 thể hiện:

Đầu, mặt, cổ: Không có thương tích do tác động của ngoại lực, hai mắt khép, đồng tử hai bên giãn, hai ống tai khô; mũi khô; miệng có dịch bọt màu

hồng; da mặt có tràn khí dưới da. Ngang cổ trước, phía trước cổ ức đòn trùn phải có vết thương rách da hình khe kích thước (2x0,9)cm bờ dưới gọn dài 02cm, bờ trên có góc nhọn về bên trái có chiều dài 1,2cm và 01cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải, thắm sâu sang bên trái 8,5cm, tạo thành đường hầm xuyên qua bờ sau khí quản, thấu qua khí quản gây thủng động mạch cảnh trái đoạn 1/3 giữa của động mạch cảnh trái, tụ máu quanh cổ trước.

Tứ chi: Xây xước khuỷu tay trái kích thước (2,2 x1)cm, xước da mu bàn tay phải trong diện (3x10)cm, xước da mặt mu ngón 3,4,5 bàn tay trái trong diện (4x3)cm.

Mổ ngực bụng: Khoang màng phổi hai bên không có dịch bất thường; Khí quản có nhiều dịch bọt và máu đông; Hai phổi giãn căng, diện cắt qua phổi có nhiều dịch bọt lẫn máu; Khoang màng tim không có dịch bất thường; dạ dày căng, trong có khoảng 600 gam còn nhận rõ hình dạng thức ăn.

Kết luận giám định số 60/GĐPY ngày 12/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định nguyên nhân chết của nạn nhân Bùi Minh H1: Suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do vết thương vùng cổ phải thấu qua khí quản và thủng động mạch cảnh trái;

Kết luận giám định số 88/GĐSV ngày 03/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định: Dấu vết vị trí số 7 và máu trên quần áo tử thi Bùi Minh H1 gửi giám định là của Bùi Minh H1, các dấu vết máu thu tại vị trí số 9 gửi giám định là máu của một người đàn ông, không phải máu của tử thi Bùi Minh H1;

Kết luận giám định số 82/GĐSV ngày 30/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định: Chiếu kéo gửi giám định có máu của một người đàn ông, không phải máu của Bùi Minh H1;

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 270/18/TgT ngày 15/6/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh xác định thương tích của anh Đoàn Hữu C: Vết thương vùng trán trái hướng từ trái sang phải tổn thương như sau: Vết thương đã khâu dài 02cm; Gãy phức tạp xương trán trái kích thước (14x13)mm, có mảnh xương rời; điện não đồ không thấy sóng điện não bệnh lý. Say sật da đã đóng vảy màu nâu mặt trên vai phải; mặt ngoài đầu gối phải và 02 vết sây sật trượt thượng bì da 1/3 giữa mặt ngoài đùi trái, tiên lượng khỏi, di chứng không đáng kể; 07 vết thương kích thước nhỏ hai chân; mẻ 1/3 dưới mặt xương chày phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 18%;

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 272/18/TgT ngày 12/6/2018 và 279/18/TgT ngày 13/6/2018 của Trung tâm giám định pháp y Sở y tế Quảng Ninh xác định Hoàng Văn D chấn thương phần mềm gò má trái; ngón I tay phải và đầu gối phải tiên lượng khỏi, di chứng không đáng kể. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0%. Hoàng Văn T chấn thương phần mềm vùng quanh rốn; vùng hông bên trái; mặt ngoài đầu gối trái không để lại dấu vết

bên ngoài, không để lại di chứng, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên hiện tại 0%;

Tại bản kết luận giám số 14/GDPY ngày 24/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định: Ông tuýp sắt thu giữ gửi giám định không thể gây nên được thương tích giống thương tích vùng cổ nạn nhân Bùi Minh H1; chiếc lưỡi kéo có đặc điểm như bị can Hoàng Văn T mô tả trong các tài liệu gửi giám định có thể gây ra thương tích giống thương tích vùng cổ nạn nhân Bùi Minh H1 bằng hình thức đâm trực tiếp;

Quá trình điều tra, Hoàng Văn T, Hoàng Văn D, Hoàng Anh K, Hoàng Hà Đ đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Gia đình các bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường cho gia đình anh Bùi Minh H1, đại diện gia đình anh H1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; thỏa thuận bồi thường xong cho anh C, anh C có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 133/CT-VKSQN- P2 ngày 26 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo: Hoàng Văn T về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật hình sự; Hoàng Văn D, Hoàng Anh K và Hoàng Hà Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, **khoản 2** Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/6/2018;

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, **khoản 2** Điều 51; Điều 58; của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh K từ 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (Ba sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/6/2018;

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, **khoản 2** Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D từ 24 (Hai bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo;

Xử phạt bị cáo Hoàng Hà Đ từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai bốn) tháng tù cho hưởng án treo;

Trả lại điện thoại và xe máy cho các bị cáo; tịch thu tiêu hủy tuýp sắt, dép tông, kéo sắt, dép tông và vật chứng sau giám định.

Các bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; người bị hại, đại diện của người bị hại không tranh luận, không đề nghị gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Quảng Ninh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T khai nhận đã sử dụng lưỡi kéo đâm anh Bùi Minh H1 dẫn đến anh Hoàng bị tử vong; các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Anh K và Hoàng Hà Đ đều khai nhận hành vi đánh anh Đoàn Hữu C gây thương tích; các bị cáo T, D, K và Đ đều khẳng định, những lời khai trong quá trình điều tra là tự nguyện, đúng sự thật. Người bị hại và người làm chứng đều thừa nhận lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là đúng sự thật. Kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được xác minh làm rõ tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18h30' ngày 06/6/2018, Thôn Y, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Quảng Ninh, trong khi chứng kiến vụ va chạm giao thông giữa anh Lê Văn Đ với ông Hoàng Văn T2, bị cáo Hoàng Văn T (là em ông T2) và anh Bùi Minh H1 đã mâu thuẫn với nhau, anh H1 lao vào đánh T thì mọi người can ngăn, T bỏ chạy và gọi điện báo H1 Văn D đến chỗ ông T2 bị tai nạn; anh H1 bỏ đi về xưởng cơ khí gần đó. Sau đó, D cùng Hoàng Hà Đ, Hoàng Anh K đến nơi xảy ra tai nạn; Thấy nhiều người đến, anh H1 lại đi ra thì xảy ra mâu thuẫn với D, anh H1 dùng tay chân đâm, đạp D bị ngã. Thấy vậy T, Đ và K cùng lao vào dùng tay chân đánh anh H1; thấy anh H1 bị đánh, anh Đoàn Hữu C (là bạn anh H1) lao vào can ngăn, rồi anh H1 và anh C chạy vào xưởng cơ khí gần đó, mỗi người lấy một đoạn tuýp sắt, trong đó anh H1 cầm tuýp sắt gấn mũi nhọn chạy ra thì D, T, Đ và K bỏ chạy. D vào nhà chị Nguyễn Thị Hương lấy hai chiếc kéo trên bàn rồi đi ngược lại đến chỗ đối diện vị trí tai nạn, T nhặt được chiếc lưỡi kéo nhọn cũng quay lại vị trí tai nạn, đi ngược bên phải đường hướng (Uông Bí - Đông Triều). Không đuổi được D và T nên anh

H1 cầm tuýp sắt quay lại đứng tại vị trí xảy ra tai nạn; Thấy D đứng bên đường, anh H1 cầm tuýp sắt chạy sang, D bỏ chạy nấp vào phía sau cánh cửa lưới B40 phía sau chậu cây cảnh trước cửa xưởng lớp Long Thành, anh H1 đứng phía ngoài dùng tuýp sắt xia vào lưới B40. Thấy anh H1 đuổi đánh D, thì T từ bên đường cầm lưới kéo chạy sang, tay phải ôm anh H1 từ phía sau, tay trái giật tuýp sắt trên tay anh H1 rơi xuống đất, anh H1 quay lại đâm T nhưng không trúng. T cầm kéo đâm một nhát trúng vùng cổ anh H1, anh H1 bị ngã xuống đất, rồi tự đứng dậy, một tay ôm cổ chạy về trước xưởng cơ khí gần đó. Anh C cầm tuýp sắt đuổi theo D; thấy anh C đuổi theo D, K và Đ từ nhà ông Nguyễn Văn Lạ chạy sang, K giật tuýp sắt từ tay ông Thông, đuổi theo anh C, anh C bỏ chạy và ném tuýp sắt lại phía K rồi bị ngã, K, Đ và D lao đến đánh anh C, trong đó K dùng tuýp sắt vụt, Đ dùng tay chân đâm đá, D dùng kéo đâm, hậu quả là anh Đoàn Hữu C bị thương tích tổn thương cơ thể là 18%.

[3] Về tội danh và hình phạt: Hành vi nêu trên của các bị cáo: Hoàng Văn T đã phạm vào tội “Giết người” thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật hình sự; Hoàng Anh K, Hoàng Văn D và Hoàng Hà Đ đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự; Như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

Chúng ta đều biết, con người là vốn quý của xã hội, được Pháp luật nói chung, Luật hình sự nói riêng bảo vệ; mọi hành vi trái phép xâm hại đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của con người đều bị pháp luật trừng trị. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo Hoàng Văn T vẫn thực hiện hành vi dùng hung khí đâm anh Bùi Minh H1 làm anh H1 bị tử vong, do đó bị cáo T phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo Hoàng Anh K, Hoàng Văn D và Hoàng Hà Đ vẫn cùng nhau thực hiện hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Đoàn Hữu C; trong đó bị cáo K và bị cáo D là người trực tiếp gây thương tích cho anh C nên phải chịu trách nhiệm chính, sau cùng là bị cáo Đ. Xét thấy hành vi của các bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân, đòi hỏi phải xử lý nghiêm với hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo không có tiền án tiền sự, phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra, được người đại diện hợp pháp của anh Bùi Minh H1 và người bị hại là anh



Đoàn Hữu C có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần trách nhiệm hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật; nhận thấy bị cáo Đ tham gia với vai trò đồng phạm thứ yếu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo T thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng, bị cáo K vừa được xóa án tích lại thực hiện tội phạm nghiêm trọng; vì vậy dù có xem xét giảm nhẹ đến đâu cũng buộc bị cáo T và bị cáo K phải chấp hành hình phạt tù mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo D và bị cáo Đ có nhân thân tốt, trong đó bị cáo D được chính quyền địa phương xác nhận là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh khó khăn, bản thân gương mẫu, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của địa phương; bị cáo Đ là con của Hoàng Văn T là bị cáo trong cùng vụ án, Đ thực hiện hành vi cố ý gây thương tích với vai trò đồng phạm, không trực tiếp gây ra thương tích cho anh C; nên thấy không cần thiết buộc bị cáo Đ và bị cáo D phải chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng có thể cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi xét xử người đại diện hợp pháp của người bị hại Bùi Minh H1 và người bị hại là anh Đoàn Hữu C đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì khác vì gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét trong bản án này.

[5] Vật chứng của vụ án được xử lý như sau:

01 (Một) tay phanh, 01 (Một) mảnh nhựa vỡ màu đen, 02 (Hai) chiếc dép tông, 03 (Ba) Chìa khóa; 01 (Một) Mũ lưỡi trai, 02 (Hai) ống tuýp sắt, 01 Thanh kiếm màu trắng, 01 (Một) gói niêm phong bên trong có 01 (Một) áo sơ mi dài tay và 01 (Một) Quần bò, 01 (Một) gói niêm phong bên trong có 01 (Một) Chiếc kéo bằng sắt, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu đen - xám + 01 sim Viettel của Hoàng Văn T, 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E72 màu vàng và 01 (Một) Điện thoại di động Iphone 6 màu vàng – trắng + 01 sim của Hoàng Văn D, 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng + 01 sim của Hoàng Hà Đ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 14K6-xxxx của Hoàng Văn T; không liên quan đến tội phạm, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường

đầy đủ cho người bị hại; người bị hại và người đại diện của người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên trả lại cho các bị cáo.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 260 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Giết người”; các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Anh K và Hoàng Hà Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, **khoản 2** Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 07/6/2018;

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, **khoản 2** Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh K 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 07/6/2018;

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, **khoản 2** Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, **khoản 2** Điều 51; Điều 58; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Hà Đ 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Hoàng Văn D và bị cáo Hoàng Hà Đ cho UBND xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo Hoàng Văn D và bị cáo Hoàng Hà Đ có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Hoàng Văn D và bị cáo Hoàng Hà Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Hoàng Văn D và bị cáo Hoàng Hà Đ phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự, nếu cố ý vi

phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Hoàng Văn D và bị cáo Hoàng Hà Đ phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại: 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu đen xám + 01 sim Viettel và 01 xe mô tô Honda Wave BKS 14K6-xxxx cho bị cáo Hoàng Văn T, 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E72 màu vàng và 01 (Một) Điện thoại Iphone 6 màu vàng trắng + 01 sim cho bị cáo Hoàng Văn D, 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng + 01 sim cho bị cáo Hoàng Hà Đ.

Tịch thu 01 (Một) tay phanh; 01 (Một) mảnh nhựa vỡ màu đen; 02 (Hai) chiếc dép tông; 03 (Ba) Chìa khóa; 01 (Một) Mũ lưỡi trai; 01 (Một) gói niêm phong dán kín có đề mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 82 ngày 30/6/2018 [bên trong có 01 (Một) Chiếc kéo bằng sắt]; 02 (Hai) ống tuýp sắt và 01 Thanh kiếm; 01 (Một) gói niêm phong dán kín có đề mẫu vật hoàn lại theo kết luận giám định số 88 ngày 03/7/2018 [bên trong có 01 (Một) áo sơ mi dài tay vải bò và 01 (Một) Quần bò] để tiêu hủy;

Các tài sản và đồ vật nêu trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 49 ngày 31/01/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, báo để các bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Q.Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh QN;
- Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại;
- THA;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Nguyễn Xuân Tiên**